TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST
Ngày: 13 – 01 – 2022
Về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Trần Đình Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Lệ Oanh.

2. Ông Vũ Thanh Học

- Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thanh Thủy – Kiểm sát viên**.**

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2021, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 43/2021/QĐST ngày 02/12/2021 và Thông báo số 51/TB-TA ngày 17/12/2021 về thay đổi thời gian xét xử phiên tòa dân sự sơ thẩm giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số 266-268, N , Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thái B, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S -Chi nhánh Kiên Giang.

Địa chỉ: Số 279-281-283-285 T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Thái B : Ông Mai Trường T. Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch H - Ngân hàng TMCP S .

Ông Mai Trường T ủy quyền lại cho ông Quách Quân H sinh năm 1991 – Phó Trưởng Phòng giao dịch H - Ngân hàng TMCP S .

Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, thành phố H , tỉnh Kiên Giang

Bị đơn:

- Ông Hà Phan Anh Q, sinh năm 1994. (Vắng mặt không lý do).

Địa chỉ: 36/01 C , Khu phố 1, phường B , thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22/5/2020 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Người đại diện theo ủy quyền ông Mai Trường T , tại phiên tòa ông Quách Quân H trình bày: Ngày 20/10/2017, ông Hà Phan Anh Q có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S — Phòng giao dịch Hà Tiên hạn mức sử dụng thẻ là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 20/7/2017, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất tại thời điểm làm thẻ: 2,15%/tháng mua hàng; 2,5%/tháng rút tiền mặt. Thời hạn sử dụng thẻ 03 năm.

Từ thời điểm kích hoạt sử dụng thẻ 31/10/2017 đến ngày 31/3/2020, ông Q đã thực hiện các giao dịch với số tiền là 22.751.320 đồng. Quá trình sử dụng thẻ ông Q đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 18.090.000 đồng, trong đó tiền gốc là 6.473.607 đồng và số tiền lãi, phí là 11.616.393 đồng. Số tiền còn nợ ông Q chậm trả cho ngân hàng. Qua nhiều lần ngân hàng nhắc nhở ông Q vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Q vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên từ ngày 01/4/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn. Gần đấy nhất là ngày 18/6/2021 ông Q trả được 1.000.000đ, ngày 05/01/2022 ông Q trả thêm 1.000.000đ nữa.

Đến nay (ngày 13/01/2022), ông Q còn nợ Ngân hàng số tiền tổng cộng là 27.811.164 đồng, trong đó tiền gốc là 14.277.713 đồng; lãi 13.533.451đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Hà Phan Anh Q phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ vay gốc và lãi nêu trên và tiền lãi phát sinh sau ngày 13/01/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hà Phan Anh Q cố tình vắng mặt, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định pháp luật, tuy nhiên ông Q cũng không có ý kiến trình bày về nội dung vụ việc để yêu cầu Tòa án xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký

phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, tuy nhiên vụ án đã quá thời hạn xét xử theo luật định. Nguyên đơn, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Hà Phan Anh Q chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S. Buộc ông Hà Phan Anh Q phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S đến ngày 13/01/2022 tổng cộng là 27.811.164 đồng *(Trong đó tiền gốc là 14.277.713 đồng; lãi 13.533.451đồng).* Đồng thời ông Q phải chịu lãi phát sinh từ ngày 14/01/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Án phí: Buộc ông Hà Phan Anh Q chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện ông Hà Phan Anh Q, nơi ông Q có địa chỉ cư trú tại khu phố 1, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Do đó, đây là vụ án tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự có mặt của các đương sự: Bị đơn ông Hà Phan Anh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Q theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Ngày 20/10/2017, ông Hà Phan Anh Q có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần S- Phòng giao dịch Hà Tiên hạn mức sử dụng thẻ là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 20/7/2017, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất tại thời điểm làm thẻ: 2,15%/tháng mua hàng; 2,5%/tháng rút tiền mặt. Từ thời điểm kích hoạt sử dụng thẻ 31/10/2017 đến ngày 31/3/2020, ông Q đã thực hiện các giao dịch với số tiền là 22.751.320 đồng. Quá trình sử dụng thẻ ông Q đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 18.090.000 đồng, trong đó vốn gốc là 6.473.607 đồng và số tiền lãi, phí là 11.616.393 đồng sau đó thì không thanh toán khoản nợ còn lại, từ ngày 01/4/2020 ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ sang quá hạn. Gần đấy nhất là ngày 18/6/2021 ông Q trả được cho ngân hàng 1.000.000.000đ, ngày 05/01/2022 ông Q trả thêm 1.000.000đ nữa. Tính đến ngày 13/01/2022 ông Hà Phan Anh Q còn nợ Ngân

hàng số tiền là 27.811.164 đồng *(Trong đó tiền gốc là 14.277.713 đồng; lãi 13.533.451đồng).*

Xét hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Hà Phan Anh Q là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng, việc ông Q không thực hiện thanh toán nợ cho ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết là vi phạm nghĩa vụ, do đó ngân hàng khởi kiện ông Q để thu hồi nợ là phù hợp với quy định tại Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, buộc ông Q trả cho ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 13/01/2022 tổng cộng là 27.811.164 đồng *(Trong đó tiền gốc là 14.277.713 đồng; lãi 13.533.451đồng),* ngoài ra ông Q còn phải chịu tiền lãi suất quá hạn trên số tiền gốc theo hợp đồng đã ký kết từ ngày 14/01/2022 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[3] Xét quan điểm và lời trình bày của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Vấn đề vụ án chưa xét xử đúng hạn một phần do nguyên nhân khách quan bởi dịch bệnh Covis 19 nên phải giãn cách xã hội trong thời gian giải quyết vụ án theo quy định.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Hà Phan Anh Q phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định:

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ các Điều 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng;

-Căn cứ Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

-Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc ông Hà Phan Anh Q phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, số tiền 27.811.164 đồng *(Trong đó tiền gốc là 14.277.713 đồng; lãi 13.533.451đồng).*

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hà Phan Anh Q chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định

trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và ông Hà Phan Anh Q kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thanh toán hết nợ.

2.Về án phí: Ông Hà Phan Anh Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.390.500đ *(Một triệu ba trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng).*

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 603.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009370 ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND TP.Hà Tiên;*
- *Chi cục THADS TP. Hà Tiên;*
- *Lưu: VP, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Đăng